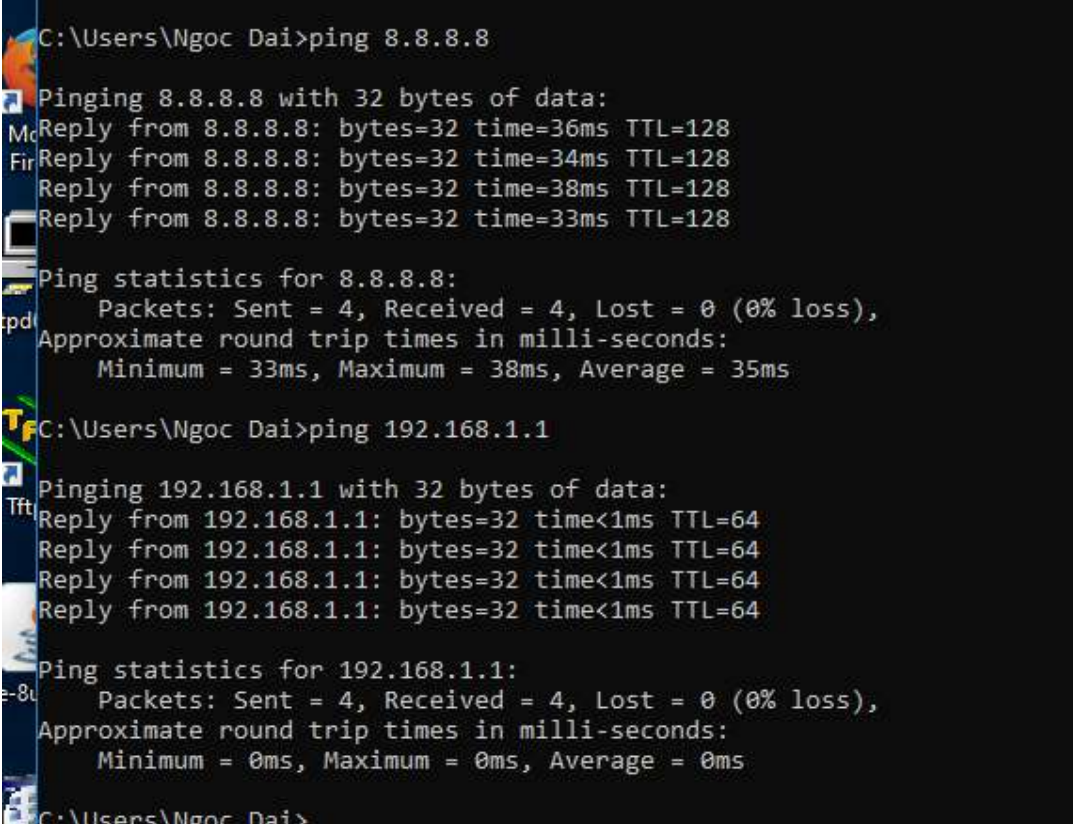


Hình 3. 2. Trên vùng DMZ đặt ip



```
C:\Users\Ngoc Dai>ping 8.8.8.8

Pinging 8.8.8.8 with 32 bytes of data:
Reply from 8.8.8.8: bytes=32 time=36ms TTL=128
Reply from 8.8.8.8: bytes=32 time=34ms TTL=128
Reply from 8.8.8.8: bytes=32 time=38ms TTL=128
Reply from 8.8.8.8: bytes=32 time=33ms TTL=128

Ping statistics for 8.8.8.8:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 33ms, Maximum = 38ms, Average = 35ms

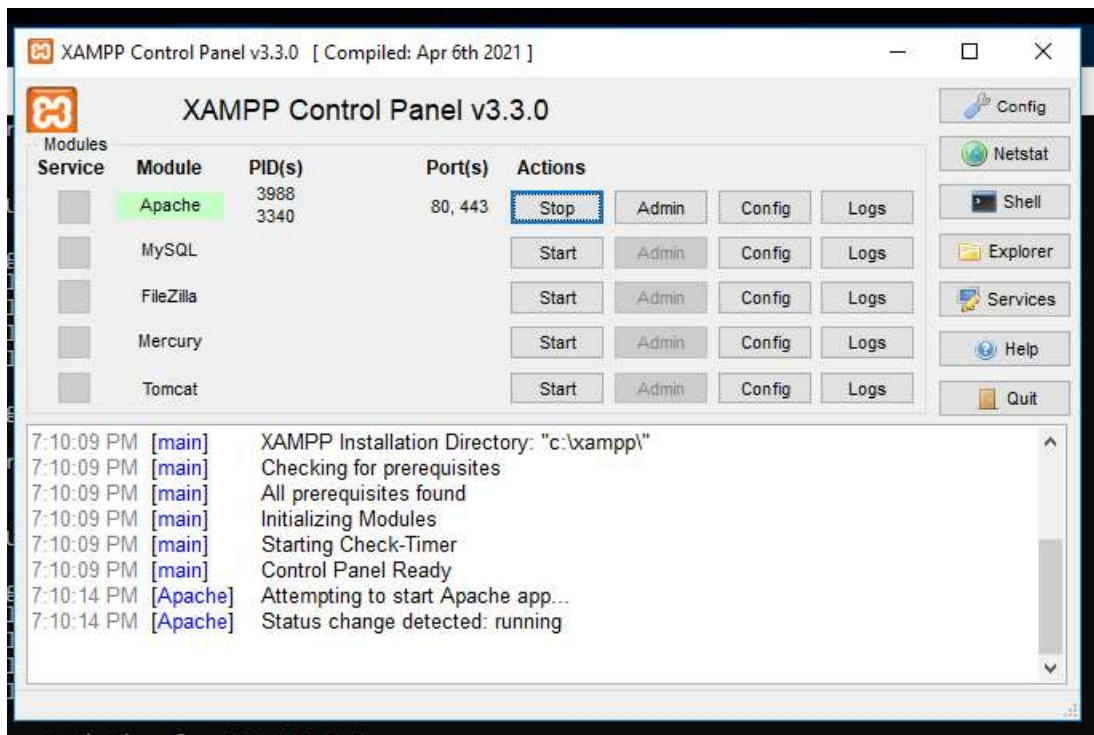
C:\Users\Ngoc Dai>ping 192.168.1.1

Pinging 192.168.1.1 with 32 bytes of data:
Reply from 192.168.1.1: bytes=32 time<1ms TTL=64
Reply from 192.168.1.1: bytes=32 time<1ms TTL=64
Reply from 192.168.1.1: bytes=32 time<1ms TTL=64
Reply from 192.168.1.1: bytes=32 time<1ms TTL=64

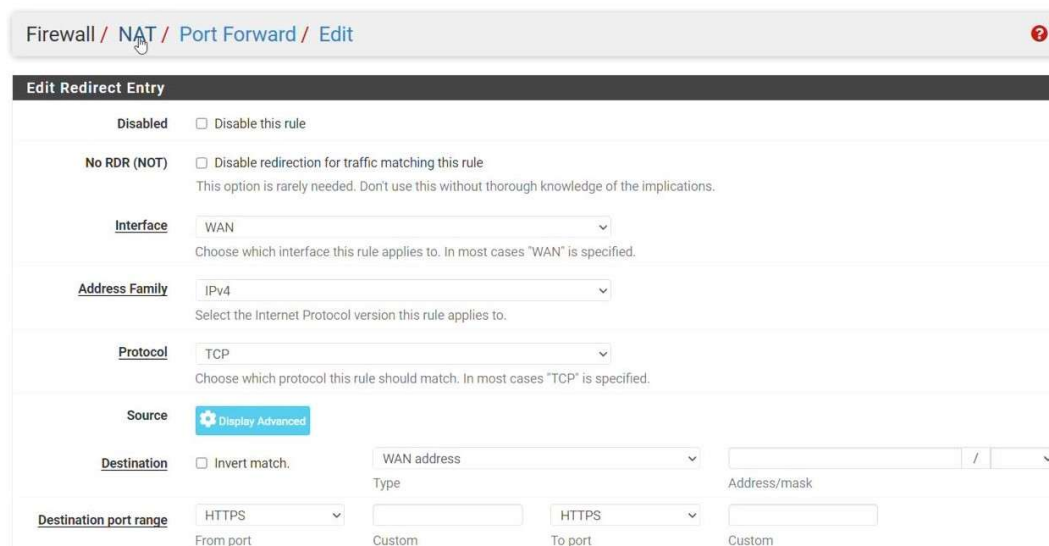
Ping statistics for 192.168.1.1:
    Packets: Sent = 4, Received = 4, Lost = 0 (0% loss),
    Approximate round trip times in milli-seconds:
        Minimum = 0ms, Maximum = 0ms, Average = 0ms

C:\Users\Ngoc Dai>
```

Hình 3. 3. Đảm bảo có thể ping ra được pfSense và Internet



Hình 3. 4. Cài đặt và triển khai web server sử dụng XAMPP



Hình 3. 5. Cấu hình để có thể public web server trong Firewall / NAT / PortForward / Edit



Hình 3. 6. Ấn save và chọn Apply Changes



Hình 3. 7. Đảm bảo mạng ngoài có thể truy cập pfSense